

Bản án số: 01/2019/HSPT

Ngày: 21/01/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuyên.

Các Thẩm phán: Bà Nghiêm Thị Lượng

Ông Nguyễn Hữu Hòa.

- Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Bình – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đức Khương - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 179/2018/HSPT ngày 03 tháng 12 năm 2018 do có kháng cáo của bị cáo Ngô Duy N đối với bản án hình sự sơ thẩm số 306/2018/HSST ngày 23 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Duy N, sinh năm 1988. Giới tính: Nam.

HKTT: Thôn N, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 12/12;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Ngô Duy N, sinh năm 1954, con bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là út.

Có vợ là Nguyễn Thị P, sinh năm 1991; có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2015.

Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án còn có 02 bị cáo khác, bị hại nhưng không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 07/5/2018, Nguyễn Thị H, Ngô Duy N và Trần Văn H cùng bàn bạc, thống nhất việc lấy trộm các bản mạch điện tử tại phòng SMT (phòng sản xuất). Khoảng 12h ngày 08/5/2018, lợi dụng lúc mọi người đi ăn trưa, Nguyễn Thị H đã bê khoảng 2-3 lót hàng (mỗi lót 10 tray) bên trong có chứa các bản mạch điện tử SM-965F (SMT) USB PBA và bản mạch điện tử loại model SM-G9600 USB PBA đi ra khu vực cửa nối giữa phòng SMT và phòng thiết bị để vào trong 01 thùng cat tông (do N và H để sẵn). Sau đó, N và H lấy thùng cat tông đó giấu tại phòng vật tư. Đến khoảng 17h00 cùng ngày, N và H lấy các bản mạch cho vào túi nilong cất trong túi đựng đồ cá nhân mang ra ngoài. Cùng với thủ đoạn trên, các bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp từ ngày 09 – 12/5/2018. Toàn bộ số bản mạch trộm cắp được N mang về nhà cất giấu. Ngày 12/5/2018, N đếm được tổng cộng 245 bản mạch điện tử và bán cho một người đàn ông không quen biết thu được tổng cộng 19.600.000đ.

Tại bản Kết luận giám định số 118 ngày 11 tháng 6 năm 2018 của Hội đồng định giá – UBND thành phố B kết luận: “*Bản mạch điện tử loại Model SM-G960 (SMT) USB = PBA và bản mạch điện tử loại model SM-G960 (SMT) USB = PBA có giá 182.760đ/1 chiếc. Tổng số 245 chiếc có giá 44.776.200đ*”.

Với nội dung như trên, bản án hình sự sơ thẩm số 306/2018/HSST ngày 23/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B đã xử:

Tuyên bố bị cáo Ngô Duy N phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xử phạt: Ngô Duy N 20 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên tội danh, hình phạt các bị cáo khác; tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xử sơ thẩm, ngày 30/10/2018 bị cáo Ngô Duy N kháng cáo bản án sơ thẩm có nội dung kháng cáo là xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã tuyên. Tuy nhiên bị cáo cho rằng mức hình phạt mà Tòa cấp sơ thẩm đã tuyên là quá nặng. Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái và vô cùng hối hận; bị cáo cho rằng gia đình hiện nay rất khó khăn; ông nội bị cáo là người có công với cách mạng, sức khỏe hiện nay yếu; bị cáo là lao động chính của gia đình; bị cáo được bị hại làm

đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá hành vi phạm tội cùng nhân thân của bị cáo đã đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 BLTTHS: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bản án, quyết định sửa bản án hình sự sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của những bị cáo khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có cơ sở để kết luận: Bị cáo Ngô Duy N phạm tội Trộm cắp tài sản. Do vậy, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh như đã nêu là phù hợp, đúng pháp luật.

Xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo, HĐXX phúc thẩm thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, mặc dù bị cáo N là người chủ động trong việc vận chuyển tài sản trộm cắp ra bên ngoài, cất giấu và tiêu thụ tài sản trộm cắp. Tuy nhiên, xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã được cấp sơ thẩm áp dụng như thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; có nhân thân tốt trong giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm bị cáo đã xuất trình thêm được các tình tiết giảm nhẹ là có đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị hại; ông nội bị cáo là người có công với cách mạng; hoàn cảnh hiện tại của gia đình bị cáo đặc biệt khó khăn. Do vậy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú rõ ràng, tội phạm mà bị cáo thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng, do vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo không buộc bị cáo phải cách ly xã hội mà chỉ cần cải tạo bị cáo tại địa phương cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật là phù hợp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX phúc thẩm không xem xét.

Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e Khoản 1 Điều 357 BLTTHS. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Duy N. Sửa quyết định của bản án sơ thẩm:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Xử phạt:

Bị cáo Ngô Duy N 20 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Trộm cắp tài sản. Thời gian thử thách là 40 tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

2. Giao bị cáo Ngô Duy N cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bị cáo Ngô Duy N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ I – Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND thành phố B;
- VKSND thành phố B;
- Cơ quan CSĐT thành phố B;
- Trại tạm giam Công an tỉnh BN;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Minh Tuyên